

Số: 258/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 25 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THANH HÓA

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83; 107; 110; 116; 117; 118 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 233/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Vũ Văn T, sinh năm: 1984; CCCD số: [REDACTED]
Địa chỉ: thôn Q 1, xã T, tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1993; CCCD số: [REDACTED]
Địa chỉ: thôn Q 1, xã T, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 6 năm 2026, các đương sự xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị H không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên hai bên đã thống nhất thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ nội dung việc dân sự. Nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị H đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị H thống nhất có một con chung là Vũ Thảo N, sinh ngày 14/8/2017. Hai bên thỏa thuận: giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Thảo N. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng là 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2026 đến khi cháu Vũ Thảo N đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản và công nợ chung:* Anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị H thỏa thuận Anh T chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị H thống nhất có một con chung là Vũ Thảo N, sinh ngày 14/8/2017. Hai bên thỏa thuận: giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Thảo N; Anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2026 đến khi cháu Vũ Thảo N đủ 18 tuổi.

Anh Vũ Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- *Về các vấn đề khác*: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Vũ Văn T chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004118 ngày 25/5/2026 của Thị hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Thanh Hóa;
- UBND xã Thọ Xuân, Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trịnh Xuân Tùng

